

TÁC ĐỘNG

CỦA CÔNG NGHIỆP VĂN HÓA
ĐẾN THANH THIẾU NIÊNTS. ĐỖ NGỌC HÀ – Ths. NGUYỄN TUẤN ANH
Viện Nghiên cứu Thanh niên

Trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế hiện nay, việc phát triển ngành công nghiệp văn hóa đang trở thành một yêu cầu cấp thiết. Công nghiệp văn hóa là ngành nghề sản xuất các sản phẩm văn hóa và dịch vụ văn hóa. Theo định nghĩa của UNESCO, "công nghiệp văn hóa là các ngành sản xuất ra các sản phẩm nghệ thuật và sáng tạo; và là những ngành tạo ra của cải và thu nhập thông qua việc khai thác tài sản văn hóa cũng như sản xuất hàng hóa và dịch vụ dựa vào tri thức (cả truyền thống và hiện đại)". Về phạm vi, công nghiệp văn hóa bao gồm ngành sáng tạo và biểu diễn nghệ thuật, dịch vụ tin tức, vui chơi giải trí, đào tạo văn nghệ sĩ và kinh doanh tác phẩm nghệ thuật, ngành phát hành, xuất bản, ngành phát thanh, truyền hình, điện ảnh, quảng cáo... Với những thành tựu về khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin, các mạng lưới truyền thông và kỹ thuật số được ứng dụng rộng rãi trong lĩnh vực văn hóa đã làm cho sản phẩm văn hóa nghệ thuật được sản xuất với khối lượng lớn, tạo thành một thị trường rộng lớn. Sự xuất khẩu của những sản phẩm văn hóa ngày càng phong phú ra thế giới tác động mạnh đến văn hóa dân tộc của các nước đang phát triển, trong đó có Việt Nam. Thanh thiếu niên (TTN) là nhóm đối tượng chính hưởng thụ các sản phẩm văn hóa. Thông qua các sản phẩm, hoạt động văn hóa, TTN hình thành nên đạo đức, lối sống và tư duy của chính bản thân mình.

Tìm hiểu mức độ tác động của công nghiệp văn hóa đối với TTN trên một số lĩnh vực cho thấy, công nghiệp văn hóa đóng vai trò quan trọng trong việc tái sản xuất sức lao động, phát triển thể chất, tinh thần và cao hơn là xúc cảm thẩm mỹ cho



Công nghiệp văn hóa góp phần quảng bá văn hóa Việt ra nước ngoài.

Ảnh: Lê Na (St)

TTN. Bên cạnh đó, công nghiệp văn hóa cũng có tác động đến đạo đức, lối sống của TTN biểu hiện ở nhiều mặt theo cả chiều hướng tích cực và tiêu cực với các mức độ nông sâu khác nhau. Việc tham gia vào các lĩnh vực trong ngành công nghiệp văn hóa sẽ giúp TTN có những suy nghĩ, quan điểm phù hợp với các giá trị, chuẩn mực, đạo đức xã hội của thời đại, từ đó góp phần giáo dục giá trị sống cho TTN, định hình cho họ lối sống tích cực, lành mạnh, hướng tới những điều tốt đẹp, vui vẻ trong cuộc sống.

Công nghiệp truyền hình – Điện ảnh

Các chương trình, sản phẩm truyền hình mang lại cho TTN những cảm giác vui tươi, thoái mái, giảm căng thẳng sau những giờ làm việc, học tập mệt nhọc, được thư giãn và có tâm lý phản khởi để tái tạo lại sức lao động, chuẩn bị cho một ngày mới, tuần mới làm việc

hiệu quả hơn. Thực tế cho thấy, khi tham gia vào các lĩnh vực trong ngành công nghiệp truyền hình, TTN không chỉ được giải trí, thư giãn sau những giờ làm việc, học tập căng thẳng mà còn có thể được học tập và tiếp thu các tri thức để mở mang về cuộc sống, nâng cao hiểu biết về cuộc sống xung quanh. Công nghiệp truyền hình còn giúp hình thành và rèn luyện cho TTN kỹ năng tư duy, giải quyết nhanh nhẹn tình huống, bởi sự tương tác qua lại giữa trò chơi và người xem thông qua các chương trình truyền hình thực tế, trò chơi trên truyền hình mà chúng ta mua bản quyền của nước ngoài. Các chương trình này thu hút TTN không chỉ ở hình thức hấp dẫn, nội dung phong phú, giải thưởng có giá trị mà nó còn mang đậm hơi thở cuộc sống, hướng tới những giá trị thực tế trong đời sống xã hội.

Tuy nhiên, công nghiệp truyền hình cũng khiến cho lối sống của

một bộ phận TTN bị "Tây hóa", khiến nhiều TTN có quan niệm, nhận thức và lối sống sai lệch. Các phim ảnh về lối sống thực dụng của các nước phương tây khiến nhiều TTN hiện nay coi quan hệ tình dục trước hôn nhân là điều bình thường, hay các bộ phim về lối sống độc thân của TTN nước ngoài cũng ảnh hưởng tới quan niệm của TTN Việt Nam về cuộc sống hôn nhân. Hiện nay nhiều người ngại hoặc không muốn kết hôn do bị ảnh hưởng bởi lối sống độc thân của TTN trên phim ảnh. Điều này cho thấy, dưới tác động của các chương trình giải trí trên truyền hình, các quan niệm mang ý nghĩa giá trị đạo đức truyền thống qui định các mối quan hệ trong tình yêu, hôn nhân, gia đình không còn được coi trọng. Công nghiệp truyền hình cũng tạo nên một sự tiếp nhận ôi át các nền văn hóa ngoại lai, từ đó tác động mạnh tới quan niệm, lối sống của TTN, nhất là trong bối cảnh giao lưu, hội nhập như hiện nay. Một số chương trình văn nghệ trên các đài truyền hình còn bỏ lọt nội dung phản cảm, không phù hợp với thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc. Các chương trình truyền hình thực tế còn đưa lên những hình ảnh phản cảm, lời dẩn, lời thoại dễ dãi... gây ảnh hưởng không tốt đến TTN.

Công nghiệp điện ảnh khiến phim nước ngoài lấn át phim trong nước, nhiều nhất là phim từ Mỹ, Hàn Quốc, Trung Quốc. Những nền công nghiệp điện ảnh này đáp ứng nhu cầu giải trí của TTN. Sự du nhập ôi át của phim nước ngoài khiến các bộ phim điện ảnh nghệ thuật trong nước có xu hướng chạy theo thị hiếu đám đông bằng cách tung ra những bộ phim nặng về tính giải trí thương mại mà ít giá trị nghệ thuật, ít mang tính giáo dục cho TTN. Cách đây vài năm, TTN Việt Nam từng phát sốt với trào lưu Manga (truyện tranh Nhật Bản) và Anime (phim hoạt hình Nhật Bản) thì những bộ phim thần tượng Đài Loan lại tiếp tục được lên ngôi không chỉ ở Việt Nam mà lan sang khắp các nước châu Á. Đến thời điểm hiện tại thì chúng ta đã và đang chứng kiến sự lan tỏa vô cùng mạnh mẽ và sâu rộng của làn sóng "Hàn Quốc hóa" mà thuật ngữ được

sử dụng để miêu tả là "Hallyu" hay còn gọi là "Hàn lưu" đến TTN Việt Nam. Bắt đầu từ những bộ phim truyền hình ăn khách, làn sóng Hàn Quốc đã lan tỏa đến mọi lĩnh vực trong đời sống, từ thời trang, âm nhạc, điện ảnh đến ẩm thực, ngôn ngữ... và sau đó là ăn sâu bén rễ vào nếp nghĩ, lối sống của đông đảo giới Việt Nam ngày nay.

Công nghiệp xuất bản, báo chí

Công nghiệp báo chí, xuất bản với các ấn phẩm sách, báo, truyện dưới dạng số hóa, điện tử trực tuyến có xu hướng phát triển ngày càng nhiều. Điều này được TTN đánh giá là rất có ý nghĩa trọng việc cung cấp kiến thức mọi lúc, mọi nơi, giúp người xem mở mang sự hiểu biết góp phần định hướng, giáo dục giá trị sống cho TTN một cách thiết thực, phù hợp và giúp tạo ra một hình thức giải trí thời chớ họ. Đồng thời, hình thức giải trí thông qua giao lưu, kết nối mạng xã hội cũng khiến cho cộng đồng các dân tộc có thể gần gũi, hiểu biết nhau hơn. Qua đó, TTN có thể "cho" và "nhận", nghĩa là họ có thể học tập tiếp thu những giá trị, tinh hoa của nhân loại để làm phong phú cho nền tri thức của mình cũng như của dân tộc mình.

Có thể nói, chưa bao giờ công nghệ điện tử số hóa lại phát triển mạnh mẽ như hiện nay. Ở bất cứ đâu và dù là bất cứ ai cũng có thể giao tiếp, kết nối với nhau thông qua mạng xã hội bằng các thiết bị điện tử thông minh như smart phone, máy tính bảng... Bối cảnh tương tác số hóa ngày càng chiếm ưu thế vượt trội như hiện nay đã dẫn đến sự chuyển đổi phương thức giao tiếp của TTN, từ giao tiếp trực tiếp sang giao tiếp thông qua điện thoại, mạng xã hội.

Báo mạng (báo điện tử) đã và đang có những tác động đến việc định hướng thông tin cho TTN. Thông qua công nghiệp báo chí xuất bản, TTN không chỉ được cập nhật tin tức về các trào lưu, các xu thế mới của TTN trong bối cảnh hội nhập, mà còn được tiếp nhận các nền văn hóa ngoại lai từ các nước trong khu vực. Tuy nhiên, sự tiếp nhận ôi át các nền văn hóa này đang để lại những tác động không mong muốn tới một bộ phận TTN mà các

trang mạng xã hội, báo điện tử chính là những công cụ lan truyền tích cực nhất. Cụ thể, việc đăng tải các thông tin về các nền văn hóa ngoại lai với mật độ và cường độ lớn trên các trang báo mạng vô hình chung làm lu mờ các giá trị văn hóa Việt Nam, tạo nên sự mất cân đối của văn hóa Việt Nam trong sự tương quan qua lại với văn hóa nước ngoài, khiến một bộ phận TTN xao nhãng những giá trị văn hóa truyền thống. Bên cạnh đó, với mật độ dày đặc thông tin về các ca sĩ, diễn viên, người mẫu lý tưởng, công nghiệp báo chí, xuất bản vô tình góp phần mang đến quan niệm về tình yêu và thẩm mỹ chưa phù hợp cho một bộ phận TTN. Ngoài ra, nhiều ấn phẩm bài viết đưa thông tin một chiều về văn hóa ngoại lai, mà thiếu những thông tin định hướng nhận thức thẩm mỹ lành mạnh cho TTN, từ đó gián tiếp gây ra những trào lưu phản cảm trong một bộ phận TTN.

Các thể loại sách dịch chiếm đa phần trên các nhà sách. Các tác phẩm văn học mới của Việt Nam còn ít, chủ yếu là những sách cũ được tái bản lại. Tuy nhiên điều đáng nói là nhiều cuốn sách có nội dung khiêu dâm, kích động bạo lực, không phù hợp lối sống và tâm lý tiếp nhận của người Việt Nam cũng được bày bán công khai làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tâm lý của TTN. Sự gia tăng ôi át của dòng văn học dịch với nhiều tác phẩm chưa qua kiểm duyệt kỹ lưỡng đã tạo nên nguy cơ mai một sự sáng sủa tiếng Việt, kích thích lối sống thực dụng, sống gấp, thích hưởng thụ hơn lao động của một bộ phận TTN ở nước ta hiện nay. Bên cạnh đó, báo chí văn học, nghệ thuật cũng còn nhiều hạn chế đáng kể như một số tờ báo, chuyên mục, chuyên trang của báo in, báo điện tử đưa tin quá nhiều việc sinh hoạt, ăn mặc hở hàng của nghệ sĩ mà ít giới thiệu về trình độ nghệ thuật, chuyên môn của họ. Một số báo điện tử, đặc biệt là các chuyên trang dành cho lứa tuổi TTN còn sử dụng ngôn ngữ "chat" trên mạng, tiếng "lóng" của TTN... làm méo mó, mất đi sự trong sáng của tiếng Việt... làm cho TTN hình thành một lối sống thiếu lành mạnh, sử dụng câu từ trong cuộc sống thiếu sự trong sáng.